

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Số: 1950/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 03 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng thành phố thông minh tại thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030” trong năm 2019 và năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018-2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 6439/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2018 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Đề án xây dựng thành phố thông minh tại thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 268/TTr-STTTT ngày 25 tháng 3 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng thành phố thông minh tại thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030” trong năm 2019 và năm 2020.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, phường, xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *Thác*

Nơi nhận:

- Nhu Điều 4;
- UBQG về CPDT;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Thường trực Thành ủy ĐN (b/c);
- Thường trực HĐND TP (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Các TV BCĐ Xây dựng CQĐT và TPM;
- Đài PT-TH ĐN;
- Cổng Thông tin điện tử TP. Đà Nẵng;
- Lưu: VT, KT, STTTT.



Huỳnh Đức Thơ

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng thành phố thông minh tại thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030”,
trong năm 2019 và năm 2020**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1950/QĐ-UBND ngày 03 tháng 5 năm 2019
của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp Đề án “Xây dựng thành phố thông minh tại thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030” (sau đây gọi tắt là Đề án) trong năm 2019 và 2020.

b) Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, thời gian thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2. Yêu cầu

a) Bám sát quan điểm, mục tiêu, lộ trình, giải pháp của Đề án; bảo đảm thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án trong giai đoạn 2019-2020.

b) Các giải pháp, các công cụ, các sản phẩm được triển khai cần tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn và phù hợp với Kiến trúc tổng thể thành phố thông minh (TPTM) đã được ban hành tại Quyết định số 164/QĐ-UBND ngày 11/01/2018 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Kiến trúc tổng thể TPTM tại thành phố Đà Nẵng.

c) Nội dung của Kế hoạch phải tính đến tính liên vùng, liên ngành bảo đảm phục vụ cho cộng đồng, xác định rõ tính hiệu quả; huy động nguồn lực tham gia của xã hội, doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Trên cơ sở Đề án được phê duyệt và căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương; phân công chủ trì và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Các nhiệm vụ về Quản trị thông minh

- a) Nâng cấp, mở rộng Mạng đô thị thành phố (Mạng MAN)
 - Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông;

- Cơ quan phối hợp: Sở Giao thông Vận tải, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Sự nghiệp CNTT và đầu tư phát triển;

- Lộ trình triển khai:

+ Năm 2019: Triển khai dự án nâng cấp mở rộng mạng MAN sử dụng vốn sự nghiệp CNTT và thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;

+ Năm 2020: Triển khai dự án nâng cấp, mở rộng mạng MAN sử dụng vốn đầu tư phát triển.

b) Nâng cấp, mở rộng Trung tâm dữ liệu Đà Nẵng

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông;

- Cơ quan phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Sự nghiệp CNTT và đầu tư phát triển;

- Lộ trình triển khai:

+ Năm 2019: triển khai dự án nâng cấp mở rộng Trung tâm dữ liệu Đà Nẵng sử dụng vốn sự nghiệp CNTT và thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;

+ Năm 2020: Triển khai dự án nâng cấp mở rộng Trung tâm dữ liệu Đà Nẵng sử dụng vốn đầu tư phát triển.

c) Trung tâm giám sát, điều hành và xử lý tập trung, đa nhiệm (giai đoạn 1)

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông;

- Cơ quan phối hợp: Sở Giao thông Vận tải, Sở Xây dựng, Sở Tài Nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Công an thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Đầu tư phát triển;

- Lộ trình triển khai:

+ Năm 2019: Thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;

+ Năm 2020: Triển khai dự án.

d) Hình thành nền tảng chia sẻ dữ liệu chuyên ngành

- Nội dung: Xây dựng nền tảng chia sẻ dữ liệu chuyên ngành, phục vụ công khai dữ liệu và sử dụng trong quản lý nhà nước, đặc biệt là trong cung cấp dịch vụ công;

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông;

- Cơ quan phối hợp: Sở Giao thông Vận tải, Sở Xây dựng, Sở Tài Nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Công an thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Sự nghiệp CNTT và đầu tư phát triển;

- Lộ trình triển khai:

+ Năm 2019: Triển khai thí điểm dự án sử dụng vốn sự nghiệp CNTT và thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;

+ Năm 2020: Triển khai dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển.

d) Xây dựng CSDL không gian đô thị

- Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng;

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông Vận tải, Sở Tài Nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Đầu tư phát triển;

- Lộ trình triển khai:

+ Năm 2019: Thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;

+ Năm 2020: Triển khai dự án.

e) Hoàn thiện các CSDL: công dân, nhân hộ khẩu, doanh nghiệp

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông;

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Công an thành phố, Công an các quận, huyện, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Sự nghiệp CNTT;

- Lộ trình triển khai:

+ Năm 2019: Hoàn thành CSDL doanh nghiệp;

+ Năm 2020: Hoàn thành CSDL công dân, CSDL nhân hộ khẩu.

g) Xây dựng Kho dữ liệu (giai đoạn 1)

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông;
 - Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện;
 - Nguồn vốn: Sự nghiệp CNTT và đầu tư phát triển;
 - Lộ trình triển khai:
 - + Năm 2019: Triển khai thí điểm dự án sử dụng vốn sự nghiệp CNTT và thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;
 - + Năm 2020: Triển khai dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển.
- h) Phát triển nền tảng phân tích dữ liệu thông minh
- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông;
 - Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan;
 - Nguồn vốn: Đầu tư phát triển;
 - Lộ trình triển khai:
 - + Năm 2019: Thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;
 - + Năm 2020: Triển khai dự án.
- i) Cập nhật, nâng cấp nền tảng và ứng dụng Hệ thống thông tin Chính quyền điện tử thành phố
- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông;
 - Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;
 - Nguồn vốn: Sự nghiệp CNTT và đầu tư phát triển;
 - Lộ trình triển khai:
 - + Năm 2019: Triển khai dự án sử dụng vốn sự nghiệp CNTT và thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;
 - + Năm 2020: Triển khai dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển.
- k) Dịch vụ công trực tuyến mức 3, 4
- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông;
 - Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, phường, xã;
 - Nguồn vốn: Đầu tư phát triển;
 - Lộ trình triển khai:

+ Năm 2019: Triển khai xây dựng 495 dịch vụ công trực tuyến và thực hiện chuẩn bị đầu tư dự án cho năm 2020 (triển khai 100% dịch vụ công trực tuyến) bằng nguồn vốn đầu tư phát triển;

+ Năm 2020: Triển khai dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển.

l) Thí điểm triển khai mô hình “Khu đô thị thông minh” tại khu vực quận Liên Chiểu

- Cơ quan chủ trì: UBND quận Liên Chiểu;

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng, Sở Tài Nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Du lịch, Ban Quản lý An toàn thực phẩm thành phố, Công an thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Đầu tư phát triển;

- Lộ trình triển khai:

+ Năm 2019: Hoàn thành và ban hành Đề án quận thông minh; thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;

+ Năm 2020: Triển khai dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển.

h) Xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả TPTM

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông;

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện;

- Nguồn vốn: Sự nghiệp CNTT;

- Thời gian triển khai: Năm 2020.

2. Các nhiệm vụ về Kinh tế thông minh

a) Xây dựng hệ thống giám sát du lịch thông minh (giai đoạn 1)

- Cơ quan chủ trì: Sở Du lịch;

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an thành phố, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Đầu tư phát triển và doanh nghiệp;

- Lộ trình triển khai:

+ Năm 2019: Thực hiện chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;

+ Năm 2020: Triển khai dự án.

b) CSDL du lịch

- Cơ quan chủ trì: Sở Du lịch;

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an thành phố, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Đầu tư phát triển;

- Lộ trình triển khai: Năm 2019-2020:

+ Năm 2019: Thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;

+ Năm 2020: Triển khai dự án.

c) Hệ thống lưu trú trực tuyến

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông;

- Cơ quan phối hợp: Sở Du lịch, Công an thành phố, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Sự nghiệp CNTT;

- Thời gian triển khai: Năm 2019.

c) Thẻ du lịch thông minh (giai đoạn 1)

- Cơ quan chủ trì: Sở Du lịch;

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông Vận tải, Sở Công Thương, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Đầu tư phát triển;

- Lộ trình triển khai:

+ Năm 2019: Thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;

+ Năm 2020: Triển khai dự án.

3. Các nhiệm vụ về Giao thông thông minh

a) Xây dựng và ban hành Kiến trúc ứng dụng CNTT ngành giao thông vận tải

- Cơ quan chủ trì: Sở Giao thông Vận tải;

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng, Công an thành phố, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Sự nghiệp CNTT;

- Thời gian triển khai: Năm 2019.

b) Hệ thống giám sát điều khiển giao thông thông minh

- Cơ quan chủ trì: Sở Giao thông Vận tải;

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Công an thành phố, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: BT;

- Thời gian triển khai: 2019-2020.

c) CSDL ngành giao thông vận tải

- Cơ quan chủ trì: Sở Giao thông Vận tải;

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an thành phố, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Đầu tư phát triển;

- Lộ trình triển khai:

+ Năm 2019: Thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;

+ Năm 2020: Triển khai dự án.

d) Ứng dụng Cổng thông tin giao thông

- Cơ quan chủ trì: Sở Giao thông Vận tải;

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an thành phố, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Doanh nghiệp (hợp tác với Công ty CP FPT);

- Thời gian triển khai: Năm 2019.

đ) Giám sát đỗ xe

- Cơ quan chủ trì: Sở Giao thông Vận tải;

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an thành phố, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Đầu tư phát triển;

- Lộ trình triển khai:

+ Năm 2019: Thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;

+ Năm 2020: Triển khai dự án.

4. Các nhiệm vụ về Môi trường thông minh

a) Xây dựng và ban hành Kiến trúc ứng dụng CNTT ngành Tài nguyên và Môi trường

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường;
 - Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;
 - Nguồn vốn: Sự nghiệp CNTT;
 - Thời gian triển khai: Năm 2019.
- b) Xây dựng Hệ thống quan trắc môi trường tự động trên địa bàn thành phố
- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường;
 - Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;
 - Nguồn vốn: Đầu tư phát triển;
 - Thời gian triển khai: 2019-2020 (Đã hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư).
- c) Xây dựng nền tảng dịch vụ tích hợp dữ liệu quan trắc môi trường
- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường;
 - Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;
 - Nguồn vốn: Sự nghiệp CNTT;
 - Thời gian triển khai: Năm 2019.
- d) Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý nhu cầu năng lượng
- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương;
 - Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, UBND các quận, huyện, Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng và các cơ quan, đơn vị liên quan;
 - Nguồn vốn: Sự nghiệp CNTT;
 - Thời gian triển khai: Năm 2019-2020.
- d) Xây dựng cơ sở dữ liệu công trình điện trên nền GIS
- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương;
 - Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng, UBND các quận, huyện, Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng và các cơ quan, đơn vị liên quan;
 - Nguồn vốn: Sự nghiệp CNTT;
 - Thời gian triển khai: Năm 2019-2020.

e) Xây dựng phần mềm kiểm soát độ tin cậy cung cấp điện và chất lượng điện năng

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương;

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các quận, huyện, Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Sự nghiệp CNTT;

- Thời gian triển khai: Năm 2019-2020.

g) Xây dựng cơ sở dữ liệu về tiềm năng khai thác năng lượng mặt trời lắp mái

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương;

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các quận, huyện, Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Sự nghiệp CNTT;

- Thời gian triển khai: Năm 2019-2020.

5. Các nhiệm vụ về Đời sống thông minh

a) Hoàn thiện hệ thống giám sát an ninh trật tự (giai đoạn 1)

- Cơ quan chủ trì: Công an thành phố;

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông Vận tải, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Đầu tư phát triển;

- Lộ trình triển khai:

+ Năm 2019: Thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;

+ Năm 2020: Triển khai dự án.

b) Mạng lưới thiết bị IoT trường học

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Đầu tư phát triển và vốn doanh nghiệp;

- Lộ trình triển khai:

- + Năm 2019: Triển khai cho nội dung sử dụng vốn doanh nghiệp VNPT, FPT, Viettel và chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;
 - + Năm 2020: Triển khai dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển.
- c) CSDL giáo dục và học bạ điện tử
- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo;
 - Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;
 - Nguồn vốn: Đầu tư phát triển;
 - Lộ trình triển khai:
 - + Năm 2019: Thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;
 - + Năm 2020: Triển khai dự án.
- d) CSDL giáo dục nghề nghiệp
- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
 - Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;
 - Nguồn vốn: Đầu tư phát triển;
 - Lộ trình triển khai:
 - + Năm 2019: Thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;
 - + Năm 2020: Triển khai dự án.
- đ) CSDL hồ sơ sức khỏe công dân
- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế;
 - Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;
 - Nguồn vốn: Đầu tư phát triển;
 - Lộ trình triển khai:
 - + Năm 2019: thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;
 - + Năm 2020: Triển khai dự án.
- e) Bệnh viện điện tử
- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế;

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Doanh nghiệp (Hợp tác với Công ty CP FPT);

- Thời gian triển khai: Năm 2019-2020.

g) Bệnh viện thông minh (giai đoạn 1)

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế;

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Đầu tư phát triển;

- Lộ trình triển khai:

+ Năm 2019: Thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;

+ Năm 2020: Triển khai dự án.

h) CSDL vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP)

- Cơ quan chủ trì: Ban Quản lý An toàn thực phẩm thành phố;

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Sự nghiệp CNTT;

- Thời gian triển khai: Năm 2019-2020.

i) Truy xuất nguồn gốc thực phẩm (giai đoạn 1)

- Cơ quan chủ trì: Ban Quản lý An toàn thực phẩm thành phố;

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Đầu tư phát triển;

- Lộ trình triển khai:

+ Năm 2019: Thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;

+ Năm 2020: Triển khai dự án.

k) Giám sát tàu thuyền

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Nguồn vốn: Đầu tư phát triển và doanh nghiệp;

- Thời gian triển khai: Năm 2019-2020:

+ Năm 2019: Triển khai các nội dung hợp tác với Viettel, FPT, VNPT và thực hiện chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;

+ Năm 2020: Triển khai dự án.

l) Giám sát rừng

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các quận: Sơn Trà, Liên Chiểu, Hòa Vang và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Đầu tư phát triển;

- Lộ trình triển khai:

+ Năm 2019: Thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;

+ Năm 2020: Triển khai dự án.

6. Các nhiệm vụ về Công dân thông minh

a) Vườn ươm ứng dụng TPTM

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông;

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Vườn ươm doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Đầu tư phát triển;

- Lộ trình triển khai:

+ Năm 2019: Thực hiện chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;

+ Năm 2020: Triển khai dự án.

b) Hoàn thiện Cổng dịch vụ dữ liệu

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông;

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Sự nghiệp CNTT và đầu tư phát triển;

- Lộ trình triển khai:

+ Năm 2019: Triển khai dự án sử dụng vốn sự nghiệp CNT và chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;

+ Năm 2020: Triển khai dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển.

c) Triển khai các hình thức thanh toán qua mạng cho các dịch vụ công và dịch vụ sự nghiệp công

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông;

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Sự nghiệp CNTT;

- Thời gian triển khai: Năm 2019-2020;

d) Truyền thông, đào tạo, hướng dẫn công dân

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông;

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Nguồn vốn: Sự nghiệp CNTT và đầu tư phát triển;

- Lộ trình triển khai:

+ Năm 2019: Triển khai dự án sử dụng vốn sự nghiệp CNTT năm 2019 và chuẩn bị đầu tư cho dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển;

+ Năm 2020: Triển khai dự án.

7. Nhóm nhiệm vụ cơ chế, chính sách

a) Xây dựng, đề xuất với Bộ, ngành Trung ương cơ chế đặc thù để có nguồn lực xây dựng TPTM tại thành phố Đà Nẵng

- Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư;

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Thời gian triển khai: Năm 2019-2020.

b) Xây dựng, tham mưu UBND thành phố ban hành chính sách khuyến khích xã hội hóa việc xây dựng các ứng dụng thông minh thông qua các hình thức hợp tác công tư, thuê dịch vụ CNTT

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông;

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Thời gian triển khai: Năm 2019-2020.

c) Xây dựng, tham mưu UBND thành phố ban hành Quy chế chia sẻ dữ liệu số

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông;

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Thời gian triển khai: Năm 2019.

d) Triển khai bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho các ứng dụng thông minh dùng chung; thẩm định và hướng dẫn các sở, ngành, địa phương thực hiện an toàn, an ninh thông tin cho các ứng dụng thông minh chuyên ngành. Thường trực giám sát, phát hiện, cảnh báo, hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, địa phương xử lý các sự cố mã độc, an toàn, an ninh thông tin

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông;

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Thời gian triển khai: Năm 2019-2020.

d) Chủ trì làm việc với Bộ Xây dựng để có được sự hỗ trợ của Trung ương trong đầu tư xây dựng áp dụng thí điểm các giải pháp đô thị thông minh cho 01 trong 03 đô thị của cả nước theo Quyết định số 950/QĐ-TTg

- Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng;

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Thời gian triển khai: Năm 2019-2020.

e) Chủ trì tham mưu UBND thành phố kế hoạch, giải pháp thu hút đầu tư cải tạo chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật đô thị hiện hữu để ứng dụng công nghệ đô thị thông minh; thu hút đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị thông minh ưu tiên (chiếu sáng đô thị, giao thông, cấp nước, thoát nước, thu gom, xử lý chất thải rắn, lưới điện, cảnh báo)

- Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư;

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Thời gian triển khai: Năm 2019-2020.

g) Tham mưu UBND thành phố thành lập, phê duyệt và triển khai khu đô thị thông minh cấp đô thị (hiện có và mới) trên địa bàn thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng;

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Thời gian triển khai: Năm 2019-2020.

h) Sử dụng các kết quả, đặc biệt là dữ liệu của các chương trình, dự án trong Đề án này để thúc đẩy triển khai khởi nghiệp, sáng tạo theo Đề án “Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp thành phố Đà Nẵng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” theo Quyết định số 1219/QĐ-UBND ngày 06/3/2017 của UBND thành phố Đà Nẵng

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Thời gian triển khai: Năm 2019-2020.

i) Tham mưu bổ sung chức năng, nhiệm vụ, nhân sự của các cơ quan, đơn vị liên quan phù hợp đảm bảo triển khai Đề án và duy trì, cập nhật, vận hành các hệ thống, ứng dụng sau khi hoàn thành

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ;

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Thời gian triển khai: Năm 2019-2020.

k) Đưa nội dung đào tạo về triển khai, vận hành ứng dụng, hệ thống thông minh vào kế hoạch đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ;

- Cơ quan phối hợp: các Sở, ngành; UBND các quận, huyện;

- Thời gian triển khai: Năm 2019-2020.

l) Triển khai hợp tác quốc tế trong việc hỗ trợ, hợp tác cung cấp các nguồn tài chính, tư vấn, chuyển giao kinh nghiệm và giải pháp, công nghệ của các tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài phục vụ xây dựng TPTM

- Cơ quan chủ trì: Sở Ngoại vụ;

- Cơ quan phối hợp: các Sở, ngành; UBND các quận, huyện;

- Thời gian triển khai: Năm 2019-2020.

m) Triển khai mô hình “Khu đô thị thông minh” tại Khu Công nghệ cao thành phố

- Cơ quan chủ trì: Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các Khu công nghiệp;

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành; UBND các quận, huyện;

- Thời gian triển khai: Năm 2019-2020.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Là Cơ quan thường trực, đầu mối, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức triển khai thực hiện.

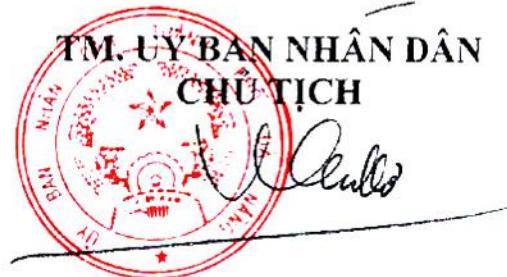
b) Tổ chức sơ kết, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện Đề án trong giai đoạn 2019-2020. Trên cơ sở kết quả đánh giá, tình hình thực tế và nội dung của Đề án, tiếp tục xây dựng kế hoạch cho giai đoạn 2021-2025.

2. Các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì thực hiện có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và các quy định liên quan; lựa chọn đơn vị tư vấn, triển khai bảo đảm năng lực; định kỳ tháng 6 và tháng 12 hàng năm báo cáo kết quả về Cơ quan thường trực để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính triển khai hướng dẫn các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị thực hiện thủ tục đầu tư, quyết toán đúng quy định; tổng hợp kinh phí trên theo đề nghị của các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ và theo chương trình, dự án tại Đề án, tham mưu trình UBND thành phố xem xét, quyết định.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung; các sở, ban, ngành và các cơ quan phản hồi về Cơ quan thường trực để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng thành phố thông minh tại thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030” trong giai đoạn 2019-2020, các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.



Huỳnh Đức Thơ

Phụ lục
DANH MỤC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN GIAI ĐOẠN 2019-2020

Đơn vị tính: Tỷ đồng

ST T	Chương trình, dự án	Cơ quan chủ trì	Tổng kinh phi	Giai đoạn 2019-2020					Ghi chú
				2019			2020		
				Sự nghiệp CNTT	XDCB	Khác (ODA, PPP, DN)	Sự nghiệp CNTT	XDCB	Khác (ODA, PPP, DN)
I	Quản trị thông minh								
	Ha tầng								
1	Nâng cấp, mở rộng Mạng đô thị (MAN)	STT&TT	17,50	2,50				15,00	
2	Nâng cấp, mở rộng Trung tâm dữ liệu Đà Nẵng	STT&IT	67,00	2,00				65,00	
3	Trung tâm giám sát, điều hành và xử lý tập trung, đa nhiệm	STT&TT	54,00					54,00	
	Cơ sở dữ liệu								
4	Hình thành nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành	STT&TT	5,40	1,40				4,00	
5	CSDL không gian đô thị (GIS)	SXD	5,00					5,00	
6	Hoàn thiện CSDL công dân	STT&TT	1,00	1,00					
7	Hoàn thiện CSDL nhân hộ khẩu	STT&TT	0,50				0,50		
8	Hoàn thiện CSDL doanh nghiệp	STT&TT	0,15	0,15					
9	Xây dựng Kho dữ liệu	STT&TT	6,50	1,50				5,00	
10	Phát triển nền tảng phân tích dữ liệu thông minh	STT&TT	5,00					5,00	
	Nền tảng ứng dụng								
11	Cập nhật, nâng cấp nền tảng và ứng dụng dùng chung Hệ thống thông tin CQĐT	STT&TT	7,20	2,20				5,00	
12	Dịch vụ công trực tuyến mức 3, 4	STT&TT	14,20		9,20		5,00		Dự án DVCTT đã

ST T	Chương trình, dự án	Cơ quan chủ trì	Giai đoạn 2019-2020						Ghi chú
			Tổng kinh phi	2019		2020			
				Sự nghiệp CNTT	XDCB	Khác (ODA, PPP, DN)	Sự nghiệp CNTT	XDCB	Khác (ODA, PPP, DN)
									được phê duyệt chủ trương đầu tư vào năm 2019 (9,2 tỷ đồng)
13	Triển khai mô hình khu đô thị thông minh	UBND Q.Liên Chiểu	20,00					20,00	
14	Xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả thành phố thông minh	STT&TT	1,00			1,00			
II Kinh tế thông minh									
1	Hệ thống giám sát du lịch thông minh	SDL	7,00				5,00	2,00	Bao gồm nguồn vốn hợp tác của VNPT, FPT, Viettel
2	CSDL du lịch	SDL	1,50				1,50		
3	Hệ thống lưu trú trực tuyến	STT&TT	0,35	0,35					
4	Thẻ du lịch thông minh	SDL	4,00				4,00		
III Giao thông thông minh									
1	Xây dựng Kiến trúc ứng dụng CNTT ngành Giao thông vận tải	SGTVT	0,15	0,15					
2	Hệ thống giám sát điều khiển giao thông thông minh	SGTVT	550,00			550,00			Kinh phí 550 tỷ từ dự án BT Hệ thống giám sát giao thông thông minh
3	CSDL ngành giao thông vận tải	SGTVT	1,50				1,50		
4	Ứng dụng Công thông tin giao thông trực tuyến	SGTVT	4,00			4,00			Nguồn vốn hợp tác của FPT

ST T	Chương trình, dự án	Cơ quan chủ trì	Giai đoạn 2019-2020							Ghi chú	
			Tổng kinh phí	2019			2020				
				Sự nghiệp CNTT	XDCB	Khác (ODA, PPP, DN)	Sự nghiệp CNTT	XDCB	Khác (ODA, PPP, DN)		
5	Giám sát đồ xe	SGTVT	3,00					3,00			
IV	Môi trường thông minh										
1	Xây dựng Kiến trúc ứng dụng CNTT ngành Tài nguyên và Môi trường	STN&MT	0,25	0,25							
2	Hệ thống quan trắc môi trường	STN&MT	65,00		65,00					Dự án Hệ thống quan trắc Môi trường đã được bố trí vốn XDCB 2019-2021 là 110 tỷ	
3	Xây dựng nền tảng dịch vụ tích hợp dữ liệu quan trắc môi trường	STN&MT	0,50	0,50							
4	Cơ sở dữ liệu về quản lý nhu cầu năng lượng	SCT	0,30				0,30				
5	Cơ sở dữ liệu công trình điện trên nền GIS	SCT	0,50				0,50			Dự kiến cấp bổ sung kinh phí sự nghiệp CNTT 2020	
6	Phần mềm kiểm soát độ tin cậy cung cấp điện và chất lượng điện năng	SCT	0,20				0,20				
7	Cơ sở dữ liệu về tiềm năng khai thác năng lượng mặt trời lắp mái	SCT	0,20				0,20				
V	Đời sống thông minh										
1	Hoàn thiện hệ thống giám sát an ninh trật tự	CATP	20,00				20,00				
2	Mạng lưới thiết bị IoT trường học	SGD&DT	4,00		2,00		2,00			Bao gồm nguồn vốn hợp tác của VNPT, FPT, Viettel	

ST T	Chương trình, dự án	Cơ quan chủ trì	Giai đoạn 2019-2020						Ghi chú
			Tổng kinh phí	Sự nghiệp CNTT	XDCB	Khác (ODA, PPP, DN)	Sự nghiệp CNTT	XDCB	
3	CSDL giáo dục và học bạ điện tử	SGD&DT	2,00					2,00	
4	CSDL giáo dục nghề nghiệp	SLD-TB&XH	1,00					1,00	
5	CSDL, hồ sơ sức khỏe công dân	SYT	5,00			1,00		4,00	
6	Bệnh viện điện tử	SYT	35,00			35,00			Nguồn vốn FPT
7	Bệnh viện thông minh	SYT	10,00					10,00	Bao gồm nguồn vốn hợp tác của VNPT, FPT, Viettel
8	CSDL vệ sinh an toàn thực phẩm	BQL ATTP	0,80	0,30			0,50		
9	Truy xuất nguồn gốc thực phẩm	BQL ATTP	5,00					5,00	
10	Giám sát tàu thuyền	SNN&PTNT	5,00					3,00	Bao gồm nguồn vốn hợp tác của VNPT, FPT, Viettel
11	Giám sát rừng	SNN&PTNT	5,00					5,00	
VI Công dân thông minh									
1	Vườn ươm ứng dụng TPTM	STT&TT	1,00					1,00	
2	Công dịch vụ dữ liệu Giai đoạn 2	STT&TT	3,30	0,30				3,00	
3	Triển khai các hình thức thanh toán qua mạng cho các dịch vụ công và dịch vụ sự nghiệp công	STT&TT	1,30	0,30			1,00		
4	Truyền thông, hướng dẫn và đào tạo CBCC, công dân	STT&TT	1,20	0,20				1,00	
TỔNG CỘNG			942,50	15,10	74,20	592,80	9,20	250,00	4,00